

BẢN VẼ TÁCH THỪA ĐẤT

(Kèm theo Đơn tách thửa đất)

I. Hình thức tách, hợp thửa đất: Tách thửa.

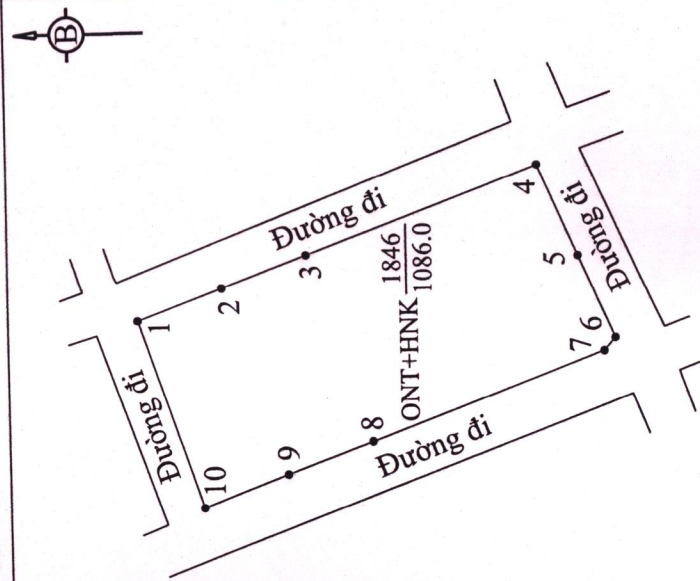
II. Thửa đất gốc:

- Thửa số: 1846, tờ bản đồ số: 40, diện tích: 1086.0 m², loại đất: ONT+HNK, địa chỉ thửa đất: xã Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi, Giấy chứng nhận: số vào sổ cấp GCN: VP 4016; Cơ quan cấp GCN: VPĐKĐĐ tỉnh Quảng Ngãi; ngày cấp: 09/10/2025
- Tên người sử dụng đất: Ông: Lê Trung Thương, Giấy tờ nhân thân/pháp nhân số: 048093000688, địa chỉ: phường Ngũ Hành Sơn, tp. Đà Nẵng.
- Tình hình sử dụng đất: Ranh giới sử dụng ổn định không có thay đổi so với khi cấp GCN, không tranh chấp đất đai.

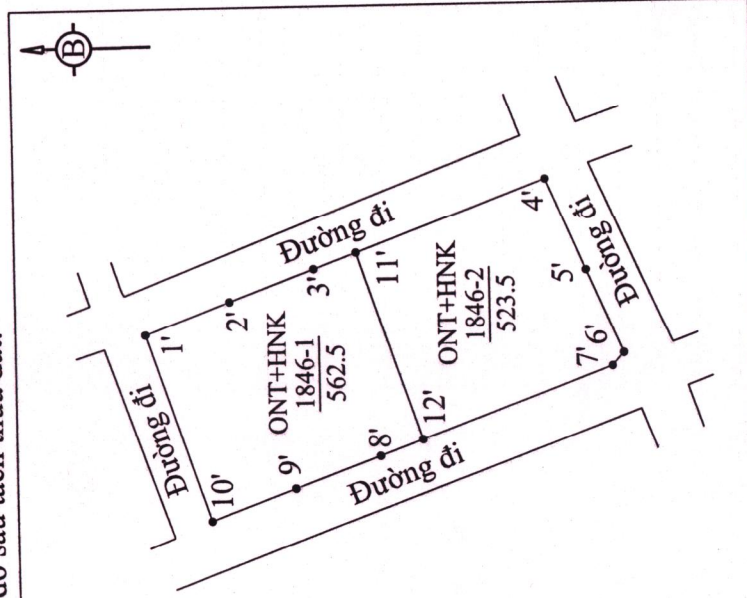
III. Thửa đất sau khi tách thửa:

- Mô tả sơ bộ thông tin, mục đích thực hiện tách thửa đất: Tách thửa để tặng cho quyền sử dụng đất.
- Người lập bản vẽ: Công ty TNHH Đo đạc Bản đồ Bảo Châu.
- Tách thửa đất:

3.1 Sơ đồ trước tách thửa đất:



3.2 Sơ đồ sau tách thửa đất:



3.3 Độ dài cạnh thửa đất sau tách thửa đất:

Đoạn	Chiều dài (m)	Đoạn	Chiều dài (m)
1'-2'	10.00		
2'-3'	10.00		
3'-11'	5.00		
11'-12'	22.50		
12'-8'	5.00		
8'-9'	10.00		
9'-10'	10.00		
10'-1'	22.54		
4'-5'	11.25		
5'-6'	10.30		
6'-7'	1.95		
7'-12'	22.61		
12'-11'	22.50		
11'-4'	22.35		



3.4. Mô tả (Mô tả chi tiết ranh giới các thửa đất sau tách thửa):

a) Thửa tách dự kiến số 1846-1: Diện tích 562.5 m² (ONT: 200.0 m²; HNK: 362.5 m²)

- Từ điểm 1' đến điểm 2': Điểm 1', 2' là ranh giới theo cọc gỗ;
- Từ điểm 2' đến điểm 3': Điểm 2', 3' là ranh giới theo cọc gỗ;
- Từ điểm 3' đến điểm 11': Điểm 3', 11' là ranh giới theo cọc gỗ;
- Từ điểm 11' đến điểm 12': Điểm 11', 12' là ranh giới theo cọc gỗ;
- Từ điểm 12' đến điểm 8': Điểm 12', 8' là ranh giới theo cọc gỗ;
- Từ điểm 8' đến điểm 9': Điểm 8', 9' là ranh giới theo cọc gỗ;
- Từ điểm 9' đến điểm 10': Điểm 9', 10' là ranh giới theo cọc gỗ;
- Từ điểm 10' đến điểm 1': Điểm 10', 1' là ranh giới theo cọc gỗ;

b) Thửa tách dự kiến số 1846-2: Diện tích 523.5 m² (ONT: 400.0 m², HNK: 123.5 m²)

- Từ điểm 4' đến điểm 5': Điểm 4', 5' là ranh giới theo cọc gỗ;
- Từ điểm 5' đến điểm 6': Điểm 5', 6' là ranh giới theo cọc gỗ;
- Từ điểm 6' đến điểm 7': Điểm 6', 7' là ranh giới theo cọc gỗ;
- Từ điểm 7' đến điểm 12': Điểm 7', 12' là ranh giới theo cọc gỗ;
- Từ điểm 12' đến điểm 11': Điểm 12', 11' là ranh giới theo cọc gỗ;
- Từ điểm 11' đến điểm 4': Điểm 11', 4' là ranh giới theo cọc gỗ.

Ngày 25 tháng 10 năm 2025
Người sử dụng đất

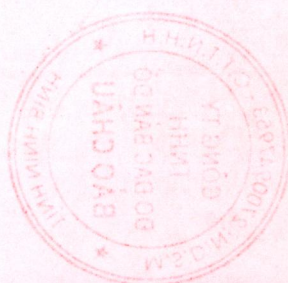
Phu
Li Trang Thảo

Ngày 25 tháng 10 năm 2025
CÔNG TY TNHH ĐO ĐẶC BẢN ĐỒ BẢO CHÂU
Người thực hiện



Nguyễn Đình Lân

Phạm Minh Tiến



IV. Xác nhận của Văn phòng đăng ký đất đai/Chi nhánh Văn phòng Đăng ký Đất đai:

.....
.....
.....

Ngày tháng năm 2025
Người kiểm tra
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ)

Ngày tháng năm 2025
Văn phòng đăng ký đất đai/
Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



Mẫu số 21. Đơn đề nghị tách thửa đất.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ TÁCH THỬA ĐẤT

Kính gửi: **Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực IV.**

I. KÊ KHAI CỦA NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT

(Xem kỹ hướng dẫn ở cuối đơn này trước khi viết đơn; không tẩy xóa, sửa chữa nội dung đã viết)

1. Người sử dụng đất:

a. Tên: LÊ TRUNG THƯƠNG, Ngày, tháng, năm sinh: 08/3/1993

b. Giấy tờ nhân thân/pháp nhân số: CCCD số: 048093000688

Ngày cấp: 22/4/2021 Nơi cấp: Cục trưởng Cục cảnh sát QLHC về TTXH

c. Địa chỉ: phường Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng.

d. Điện thoại liên hệ (nếu có): ...0963505354.....

Hộp thư điện tử (nếu có):

2. Đề nghị tách thửa đất như sau:

Tách thửa đất số 1846, tờ bản đồ số: 40, diện tích: 1086.0 m²; loại đất: ONT+HNK; địa chỉ thửa đất: xã Mỹ Đức, tỉnh Quảng Ngãi; Giấy chứng nhận: sổ vào sổ cấp GCN: VP 4016, ngày cấp GCN: 09/10/2025, thành 2 thửa:

Thửa thứ nhất: diện tích: 562.5 m²; loại đất: ONT+HNK;

Thửa thứ hai: diện tích: 523.5 m²; loại đất: ONT+HNK;

3. Lý do tách thửa đất: Tách thửa để tặng cho quyền sử dụng đất

4. Giấy tờ nộp kèm theo đơn này gồm có:

- Giấy chứng nhận và Bản vẽ tách thửa đất nêu trên;

-

5. Đề nghị cấp Giấy chứng nhận: Không thay đổi người sử dụng đất.

1870

Tôi cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng.

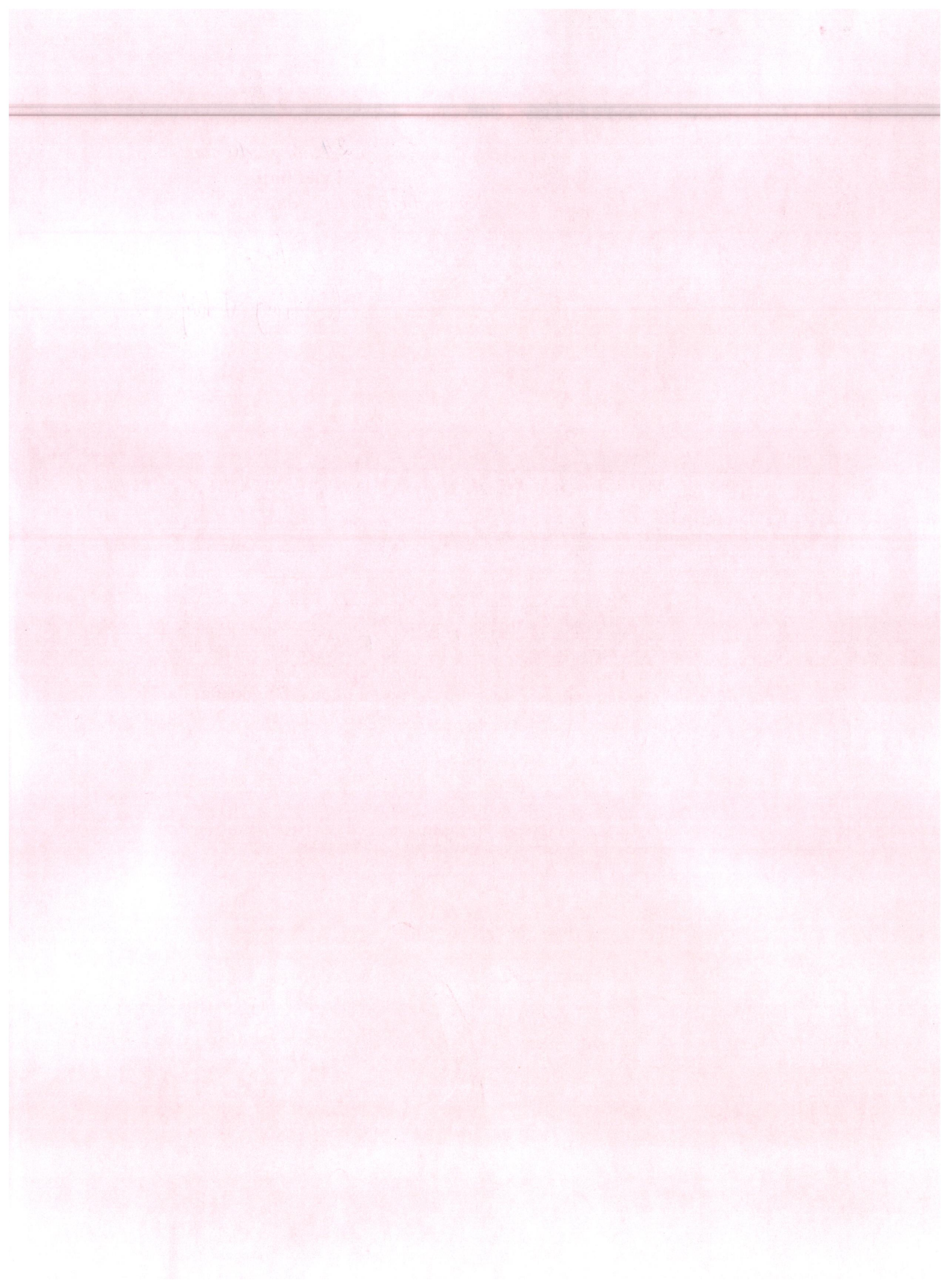
Xã Mộ Đức, ngày 24 tháng 10 năm 2025

Người viết đơn

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)


Lê Trung Thuận

II. Ý KIẾN CỦA VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI/CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI	
..... 	
Ngày..... tháng..... năm Người kiểm tra (Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ)	Ngày..... tháng..... năm Văn phòng đăng ký đất đai/Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai (Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, QUYỀN SỞ HỮU TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất:

Ông Lê Trung Thương, CCCD: 048093000688

2. Thông tin thửa đất:

a. Thửa đất số: 1846; tờ bản đồ số: 40,

b. Diện tích: 1086,0m²,

c. Loại đất: Đất ở tại nông thôn 600,0m²; Đất trồng cây hằng năm khác 486,0m²,

d. Thời hạn sử dụng: Đất ở tại nông thôn: Lâu dài; Đất trồng cây hằng năm khác: Đến ngày 31/10/2070,

đ. Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng,

e. Địa chỉ: Thôn Phước Luông, xã Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi.

3. Thông tin tài sản gắn liền với đất: -/-

Quảng Ngãi, ngày 09 tháng 10 năm 2025

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH QUẢNG NGÃI

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC

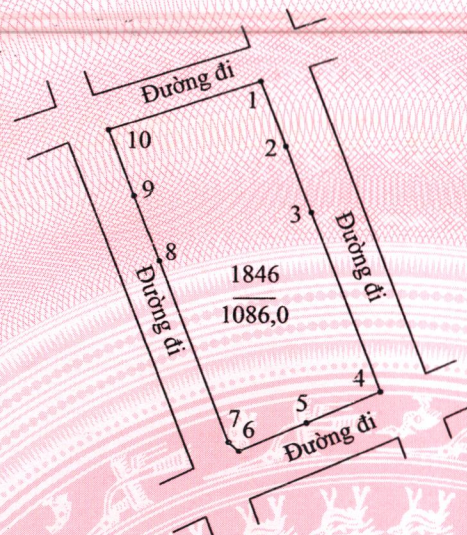


Trần Trung Cường

AA 04176472

Thông tin chi tiết được thể hiện tại mã QR.

4. Sơ đồ thửa đất, tài sản gắn liền với đất:



Số hiệu đỉnh thửa	Chiều dài (m)
1	10,00
2	10,00
3	27,35
4	11,25
5	10,30
6	1,95
7	27,61
8	10,00
9	10,00
10	22,54
1	



5. Ghi chú: -/-

6. Những thay đổi sau khi cấp Giấy chứng nhận:

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

Số vào sổ cấp Giấy chứng nhận: VP.....4016.....

Người được cấp Giấy chứng nhận không được sửa chữa, tẩy xóa hoặc bổ sung bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận; khi bị mất hoặc hư hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp Giấy.